

Số: **750**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **29** tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Thủy điện Đắk Sôr 2, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 152/TTr-STNMT ngày 18 tháng 5 năm 2020, Báo cáo số 160/BC-STNMT ngày 27 tháng 5 năm 2020; ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 72/TB-HĐTĐ ngày 16 tháng 04 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Thủy điện Đắk Sôr 2, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

1. Thông tin về khu đất định giá

- Địa chỉ khu đất: Thôn Nam Sơn, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.



- Dự án được đo đạc, thành lập trên 03 mảnh trích đo địa chính, bao gồm 42 thửa đất. Trong đó: Mảnh trích đo địa chính số 1-2019 gồm 20 thửa; mảnh trích đo địa chính số 2-2019 gồm 12 thửa và mảnh trích đo địa chính số 3-2019 gồm 10 thửa. Với tổng diện tích là 52.054 m², cụ thể như sau:

- + Đất trồng cây lâu năm: 46.269,5 m²/35 thửa;
- + Đất trồng cây hàng năm: 2.724,2 m²/05 thửa;
- + Đất trồng lúa: 3.060,3 m²/02 thửa;

- Mục đích sử dụng đất thu hồi là đất trồng cây lâu năm (CLN), đất trồng cây hàng năm (NHK) và đất trồng lúa (LUC).

- Vị trí đất nông nghiệp trong bảng giá đất quy định của UBND tỉnh: thuộc VT3 trong bảng giá các loại đất.

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

2. Giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Thủy điện Đăk Sôr 2, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông

Stt	Loại đất	Giá đất theo Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND đã tính hệ số điều chỉnh K	Giá đất theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 (đồng/m ²)	Giá đất cụ thể của dự án (đồng/m ²)
I	Nhóm đất theo địa hình (không tiếp giáp TL683)			
1	Đất trồng cây lâu năm			
a	Đất trồng cây lâu năm bằng phẳng (Bao gồm các thửa đất số 1, 6, 8,10, 12, 13, 15,16, 18, 19, 20, 21, 28 thuộc mảnh trích đo TĐ 01-2019 và các thửa đất số 1, 3, 5 thuộc mảnh trích đo TĐ 02-2019)	15.400	24.000	22.000
b	Đất trồng cây lâu năm địa hình dốc (Bao gồm các thửa đất số 7, 8, 10, 13, 14, 15, 16, 17, 18 thuộc mảnh trích đo TĐ02-2019 và các thửa đất số 1, 2, 4, 6, 8, 10, 11, 12, 14, 15 thuộc mảnh trích đo TĐ 03-2019)	15.400	24.000	17.000
2	Đất trồng cây hàng năm bằng phẳng (Bao gồm các thửa đất số 5, 7, 9, 11 thuộc mảnh trích đo TĐ 01-2019)	10.000	16.000	17.000
3	Đất trồng lúa nước (Bao gồm các thửa đất	13.000	17.000	13.000



	số 3, 4 thuộc mảnh trích đo TĐ 01-2019)			
II	Nhóm đất tiếp giáp TL683			
1	Đất trồng cây hàng năm (Thửa đất số 27 thuộc mảnh trích đo TĐ 01-2019)			
-	Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30	10.000	16.000	70.000
-	Phạm vi chiều sâu từ trên mét 30	10.000	16.000	17.000

Điều 2.

1. Giao UBND huyện Krông Nô căn cứ vị trí thửa đất thu hồi của dự án để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về giá đất cụ thể được quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Krông Nô; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *rsd*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTTH, KTN(N).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng

ĐẮK NÔNG